TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH O** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:03/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 14/01/2021
V/v. Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O– THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Phan Quốc Quân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt; 2. Bà Nguyễn Thị Tích.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà***: **Bà Lê Thị Thu Hà** – Cán bộ toà án nhân dân huyện Th O;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O tham gia phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Th O xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 280/2020/TLST-HNGĐ ngày 12/11/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị T** - sinh năm 1990.

HKTT: Tổ *,Phường H Đ, Quận T X,TP Hà Nội.

Trú tại: Thôn M T,xã H S,huyện U H,T.p Hà Nội

2.Bị Đơn: Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1992;

HKTT: Tổ *,Phường H Đ, Quận T X,TP Hà Nội.

Hiện trú tại: Tòa nhà ****,Phòng ***,Khu đô thị Thanh Hà,xã Cự Khê, huyện Th O, TP Hà Nội.

Chị T ,Anh T : Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 15 tháng 10 năm 2020 Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:Tôi có tìm hiểu và kết hôn với anh Nguyễn Mạnh T ngày 04/11/2015 tại UBND xã H S,huyện U H,Hà Nội. Sau khi đăng ký kết hôn vợ

chồng chung sống hạnh phúc được mấy tháng đầu sau đó thì phát sinh mâu thẫn,nguyên nhân là do anh T thường hay chơi bời,không quan T đến đời sống gia đình vì vậy bản thân tôi phải tự chăm sóc cho các con,cuộc sống không hạnh phúc,không tìm được Tg nói chung,lúc nào tôi cũng cảm thấy nặng nề vì có chồng cũng như không do đó tôi và anh T đã sống ly thân từ tháng 7/2020 cho đến nay. Nay tôi và anh T tình cảm không còn và không thể đoàn tụ vợ chồng nên đề nghị Tòa cho ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên Nguyễn Mạnh T,sinh ngày 15/01/2016 và Nguyễn Thu Trang,sinh ngày 27/4/2018,cháu T bị bệnh bẩm sinh từ nhỏ không như bình thường. hiện nay cacr hai cháu đang sống với tôi,Ly hôn tôi xin nuôi hai cháu và không yêu cầu anh T đóng góp nuôi con.vì từ trước đến nay chỉ mình tôi lo cho hai con còn anh T không quan T gì đến các cháu.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Mạnh T trình bày: Anh và chị T trước khi cưới có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại xã H S,U H,Hà Nội. Anh xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn nhưng từ khi chị T bỏ đi sống ly thân anh đã mấy lần gọi về nhưng chị T không về. Nay chị T xin ly hôn anh cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh T xác nhận vợ chồng có hai con chung Nguyễn Mạnh T,sinh ngày 15/01/2016 và Nguyễn Thu Trang,sinh ngày 27/4/2018, Tại biên bản ghi lời khai ngày 15/12/2020 anh có ý kiến xin nuôi cháu Trang.

Về tài sản chung vợ chồng: Anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa ngày hôm nay chị Nguyễn Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn, anh Nguyễn Mạnh T cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Tại phiên tòa chị T vẫn giữ nguyên quan điểm xin nuôi cả hai cháu và không yêu cầu anh T đóng góp nuôi con. Anh T nêu quan điểm không đồng ý để chị T nuôi hai cháu. Nếu không cho anh nuôi được cả hai cháu thì anh xin nuôi một cháu.

Về tài sản chung vợ chồng: Tại phiên tòa chị T, anh T đề không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nghĩa vụ chịu án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến : Về tố tụng Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã T hành giải quyết vụ án đúng với qui định của Bộ luật tố tụng dân sự .

Về việc giải quyết nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị Tòa chấp nhận sự thuận tình ly hôn;

Về con chung: Xét các cháu đang ở ổn định, mẹ cháu có điều kiện chăm sóc cho cháu T(Bệnh bẩm sinh) và cháu Trang đang còn nhỏ(Dưới 36 tháng tuổi) nên giao hai cháu cho chị T nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa , Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Nguyên đơn,Bị đơn đều đã nhận biết được Thông báo thụ lý vụ án,thông báo phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải,Quyết định đưa vụ án ra xét xử,

Chị Nguyễn Thị T và Anh Nguyễn Mạnh T trước khi cưới có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 04/11/2015 tại UBND xã H S,huyện U H,Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T không quan T đến đời sống vợ chồng,không tu chí làm ăn do vậy cuộc sống không hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7/2020 đến nay và không còn tình cảm vợ chồng. Chị T xin ly hôn,anh T cũng đồng ý ly hôn nghĩ nên chấp nhận sự tự nguyện của các đương sự,cho ly hôn để các bên ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Nguyễn Mạnh T,sinh ngày 15/01/2016 và Nguyễn Thu Trang,sinh ngày 27/4/2018, hiện nay các cháu đang ở với chị T. Chị T xin được nuôi hai cháu và không yêu cầu anh T đóng góp nuôi con, anh T cũng xin được nuôi hai cháu, nếu không thì xin nuôi một cháu. Xét điều kiện hoàn cảnh của cháu T bị bệnh bẩm sinh từ nhỏ và luôn cần người mẹ chăm sóc co cháu, cháu Trang còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc của người mẹ và các cháu đang sống ổn định cùng với chị T; Bản thân chị nghề nghiệp và thu nhập ổn định vì vầy cần chấp nhận yêu cầu của chị T. Giao hai cháu cho chị T nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác. Tạm miễn phần đóng góp nuôi con cho anh T đến khi có quyết định khác. Anh T được quyền thăm nom,chăm sóc cion chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị T,anh T không yêu cầu Toà giải quyết nên không xét.

Về án phí: Chị T phải nộp T bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 55,56,81,82,83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 Xử:

Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Mạnh T.

- *Về con chung*: Vợ chồng có có 02 con chung tên là Nguyễn Mạnh T,sinh ngày 15/01/2016 và Nguyễn Thu Trang,sinh ngày 27/4/2018, Hiện các cháu đang ở với chị T.

Giao cháu Nguyễn Mạnh T, sinh ngày 15/01/2016 và cháu Nguyễn Thu Trang,sinh ngày 27/4/2018 cho chị T nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác. Tạm miễn phần đóng góp nuôi con cho anh T đến khi có quyết định khác. Anh T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Không xem xét.

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Đối trừ chị T đã nộp đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 02335 ngày 12 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th O, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn,bị đơn biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phan Quốc Quân

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Th O;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th O;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**